

Bản án số: 73/2023/HS-ST
Ngày: 03/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Ngọc và bà Đinh Thị Tin.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thăng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Long- Kiểm sát viên.

Ngày 03/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 06 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2023/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn T**, sinh năm 1991 tại: Thị xã K, tỉnh Hải Dương; nơi ĐKKHKT: Khu 5, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn C (đã chết) và bà Trương Thị H; vợ là: Lò Thị T; có 04 con: Con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 80/2010/HSST ngày 31/12/2010, Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh) xử phạt Bùi Văn T 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”. T đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2013 (được đặc xá); chấp hành xong phần tiền thu hồi sung công quỹ và án phí của bản án ngày 03/6/2011; tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2016/HSST ngày 29/3/2016, Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn (nay là thị xã Kinh Môn) xử phạt Bùi Văn T 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc T phải chấp hành hình phạt chung là 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/11/2015. T đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/6/2019; chấp hành xong phần án phí của bản án ngày 21/7/2016; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 34/QĐ-XPHC ngày 07/01/2020, Trưởng Công an thị xã K xử phạt Bùi Văn T 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Ngày 07/01/2020, T đã

nộp phạt xong; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/02/2023 đến ngày 12/03/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

* *Người chứng kiến*: Anh Trần Anh N và anh Doãn Hữu M- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 05/02/2023, Bùi Văn T thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết đi đến khu vực trạm thu phí cầu P thuộc huyện K, tỉnh Hải Dương mục đích tìm mua ma túy tổng hợp (còn gọi là ma túy “keo” và “Ke”) để bán. Khi đến nơi, T gặp một người đàn ông không quen biết tự giới thiệu tên là H. T hỏi và mua được số ma túy có đặc điểm: 01 gói giấy màu trắng bên trong có 12 viên nén màu hồng và 02 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng với số tiền là 4.800.000 đồng. T cất giấu số ma túy này trong người rồi đi về. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 06/02/2023, T cầm toàn bộ số ma túy trên đi đến khu dân cư P, phường A, thị xã K để bán. Đến khoảng 21 giờ 05 phút cùng ngày, khi T đang đứng trên vỉa hè thuộc khu dân cư P, phường A thì bị Tổ công tác thuộc Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an phường A, thị xã K phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại lòng bàn tay phải của T 01 gói giấy màu trắng bên trong có 12 viên nén màu hồng (được niêm phong ký hiệu M1) và 02 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M2). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hải Dương tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Văn T, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản Kết luận giám định số 145/KL- KTHS ngày 09/02/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 12 viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi đến giám định có tổng khối lượng là 5,648 là ma túy, loại MDMA; chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 02 túi nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi đến giám định tổng khối lượng là 1,436g là ma túy, loại Ketamine.

Tại Cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 28 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã truy tố Bùi Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Bùi Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều

47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt Bùi Văn T từ 07 năm 06 tháng tù đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 06/02/2023. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất về việc xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên thu thập, những người tham gia tố tụng cung cấp; hành vi, quyết định tố tụng do Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có khiếu nại hoặc tố cáo. Do đó xác định những chứng cứ, tài liệu đã thu thập; các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của Bùi Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai, bản cung của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quá tang, vật chứng của vụ án đã thu giữ được, lời khai của người làm chứng, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 05 phút ngày 06/02/2023, tại via hè thuộc khu dân cư P, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương, Bùi Văn T có hành vi cất giấu 5,648g ma túy loại MDMA và 1,436g ma túy loại Ketamine tại lòng bàn tay phải mục đích để bán thì bị Tổ công tác thuộc Công an tỉnh Hải Dương phối hợp Công an phường A bắt quá tang, thu giữ vật chứng. Hành vi nêu trên của Bùi Văn T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bởi lẽ:

[3] Hành vi của Bùi Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc trao đổi chất ma túy - Một khách thể mà Bộ luật Hình sự đã quy định và bảo vệ. Với mục đích mua bán ma túy để bán kiếm lời và nhằm thoả mãn nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật của Nhà nước, lén lút mua ma túy mang về nhà cất giấu và bán với số lượng là 5,648g ma túy loại MDMA và 1,436g ma túy loại Ketamine làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây dư luận xấu trong nhân dân. Nhà nước ta đã có chế độ quản lý ngặt nghèo đối với ma túy, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng... trái phép chất ma túy. Nhà nước đã tuyên truyền rộng rãi dưới nhiều hình thức về hiểm họa của ma túy và pháp luật của Nhà nước đối với ma túy. Bản thân bị cáo đã hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe, tính mạng của con người. Nhưng do ham chơi, không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, bị cáo đã sa vào tệ nạn xã hội,

vi phạm pháp luật của Nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Bị cáo cất giấu 02 chất ma túy mục đích để bán mà tổng khối lượng các chất ma túy theo Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy là 5,648g ma túy MDMA và 1,436g ma túy Ketamine = 20,262 % so với khối lượng chất ma túy quy định tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn đã truy tố Bùi Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Với hành vi của mình, bị cáo phải chịu một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, để hình phạt đó không chỉ là sự trừng trị của pháp luật đối với người phạm tội mà còn là bài học để răn đe, giáo dục chung trong cộng đồng.

[4] Xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có nhân xấu: Đã nhiều lần bị kết án và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính, đã được giáo dục, cải tạo xong vẫn không cải sửa nay lại phạm tội.

[5] Xét cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất, mức độ hành vi, hoàn cảnh kinh tế, gia đình của bị cáo thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ của bị cáo 5,648g ma túy loại MDMA và 1,436g ma túy loại Ketamine. Sau khi giám định, Cơ quan giám định hoàn lại 5,470g ma túy loại MDMA và 1,368g ma túy loại Ketamine, đây vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy. Ngoài ra, đối với 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, được niêm phong ký hiệu T1 và 02 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, được niêm phong ký hiệu T2; 01 phong bì mặt trước ghi Tang vật vụ Bùi Văn T MBTPCMT xét không có giá trị cần thu giữ cho tiêu hủy.

[8] Trong vụ án này, T khai mua ma túy của người đàn ông không quen biết tại khu vực Trạm thu phí cầu P, huyện K, tỉnh Hải Dương, qua điều tra chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Kinh Môn không xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/02/2023.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 5,470g ma túy loại MDMA và 1,368g ma túy loại Ketamine. Thu giữ cho tiêu hủy 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Được niêm phong trong phong bì số 145/KL-KTHS, ký hiệu T1; 02 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, Được niêm phong trong phong bì số 145/KL-KTHS, ký hiệu T2 và 01 phong bì mặt trước ghi Tang vật vụ Bùi Văn T MBTPCMT (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/8/2023 của Công an thị xã Kinh Môn và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn).

Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Kinh Môn;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan THA hình sự Công an thị xã Kinh Môn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quyết